

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/HNGĐ-PT

Ngày 16/3/2022

V/v: “Thay đổi người trực tiếp nuôi con
sau khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Cao Sơn.

Các Thẩm phán: Ông Bùi Văn Thanh;

Ông Tôn Anh Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Nhân Tài, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Liên Hoa, Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 11/2021/TLPT-HNGĐ ngày 03/11/2021 về việc: “Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”.

Do bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 21/2021/HNGĐ-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 16/2022/QĐ-PT ngày 03 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Châu Thị H, sinh năm 1985; Địa chỉ: Số 18 đường K, Tổ 13, phường T, thị xã H, tỉnh T, có mặt.

Bị đơn: Anh Lê Văn T, sinh năm 1962, Địa chỉ: Số 720 đường N, Tổ 15, phường T, thị xã H, tỉnh T, có mặt.

Người kháng cáo: Bị đơn, anh Lê Văn T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08 tháng 6 năm 2021, bản tự khai, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Châu Thị H trình bày:

Chị và anh Lê Văn T đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 32/2014/QĐST-HNGĐ ngày 23/5/2014 của Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy. Tại phần con chung, Tòa án đã giao cháu Lê Thị Phương T, sinh ngày 26/02/2009 cho anh Lê Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Sau khi ly hôn, anh T ít khi cho chị được gặp

gỡ cháu T, đồng thời anh T nuôi dưỡng cháu T không đảm bảo, vì cháu T bị người thân của anh T bạo hành và còn có hành vi xâm hại tình dục; cụ thể Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Thừa Thiên Huế đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự về tội “*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*”. Nay, chị khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; buộc anh Lê Văn T giao cháu Lê Thị Phương T cho Chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi cháu T mỗi tháng là 2.000.000 đồng cho đến khi đủ 18 tuổi.

Tại bản tự khai, trong quá trình tham gia hòa giải tại Tòa án và tại phiên tòa hôm nay bị đơn anh Lê Văn T trình bày:

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 32/2014/QĐST-HNGĐ ngày 23/5/2014 của Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, đã giải quyết cho anh và chị H thuận tình ly hôn; về con chung đã giao cháu Lê Thị Phương T, sinh ngày 26/02/2009 cho anh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành và giao cháu Lê Thị Phương T, sinh ngày 03/01/2011 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Mặc dù cháu T bị Lê Văn C xâm hại tình dục, tuy nhiên hiện nay C đã bị bắt nên không còn khả năng xâm hại tình dục đối với cháu T, do đó Anh vẫn đảm bảo việc nuôi dưỡng cháu T, nên Anh không đồng ý yêu cầu khởi kiện của chị H.

Tại Biên bản lấy ý kiến cháu Lê Thị Phương T vào ngày 15/7/2021; cháu T trình bày nguyện vọng của cháu muốn được sống với chị H.

Tại bản án sơ thẩm số: 21/2021/HNGĐ-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế, đã quyết định:

Căn cứ khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội; Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Châu Thị H. Buộc anh Lê Văn T phải giao cháu Lê Thị Phương T, sinh ngày 26/02/2009 cho chị Châu Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi).

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Về mức tiền cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh Lê Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Lê Thị Phương T, sinh ngày 26/02/2009, số tiền 2.000.000 đồng/tháng, kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu T thành niên (Đủ 18 tuổi).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, nghĩa vụ chậm thi hành án và quyền kháng cáo cho đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/10/2021, anh Lê Văn T có đơn kháng cáo Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 21/2021/HNGĐ-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Với nội dung yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm thay đổi quyền nuôi con, giao cháu Lê Thị Phương T cho anh trực tiếp chăm sóc, nuôi

đưỡng, giáo dục; nếu không được chấp nhận thì đề nghị xem xét lại mức cấp dưỡng nuôi con.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế có ý kiến: Về kiểm sát tuân theo pháp luật tố tụng, từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, những người tham gia tố tụng trong vụ án đều tuân theo pháp luật tố tụng dân sự không vi phạm gì cần phải kiến nghị để khắc phục. Đơn kháng cáo đúng thời hạn và chủ thể, việc giải quyết con chung của Tòa án cấp sơ thẩm là phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của anh Lê Văn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Đơn kháng cáo của bị đơn đúng chủ thể và có nội dung phù hợp theo quy định tại Điều 271 và Điều 272 của Bộ luật tố tụng dân sự; anh T đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 273 và khoản 2 Điều 276 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo. Các bên đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

[2] Xét đơn kháng cáo của anh Lê Văn T, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 32/2014/QĐST-HNGĐ ngày 23/5/2014 của Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy đã công nhận sự thỏa thuận của chị Châu Thị H và anh Lê Văn T như sau: Về con chung giao cháu Lê Thị Phương T, sinh ngày 26/02/2009 cho anh Lê Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành.

Trong quá trình chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T, anh T đã không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người cha đối với con, nên Lê Văn C (là cháu của anh T) đã lợi dụng để xâm hại tình dục đối với cháu T, dẫn đến việc C đã bị khởi tố, truy tố và xét xử về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”. Ngoài ra, nguyện vọng của cháu T tha thiết muốn được ở với mẹ và không muốn anh T trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Xét thấy: Nếu để cháu T tiếp tục chung sống với anh T thì sẽ ảnh hưởng đến tâm lý và sự phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần của cháu. Hơn nữa, giới tính của cháu là nữ, chị H là mẹ, hiểu rõ tâm và sẽ chu đáo hơn trong việc chăm sóc, quản lý, giáo dục theo từng độ tuổi phát triển của cháu. Phía chị H có nơi ở, công việc ổn định, đủ điều kiện nuôi dạy các con; vì vậy, Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy đã tuyên xử chấp nhận yêu cầu của chị Châu Thị H, buộc anh Lê Văn T phải giao cháu Lê Thị Phương T cho Chị trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi) là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về mức cấp dưỡng nuôi con: Hội đồng xét xử thấy rằng: Theo lời khai của anh T, hiện nay, anh đang làm việc tại HTX 1 Thủy Châu, thị xã Hương Thủy, với mức lương khoảng 7.000.000 đồng/tháng. Chị H anh T có hai người con chung, hai

bên phải có nghĩa vụ nuôi chung. Nay chị H trực tiếp nuôi hai người con, nên anh T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Căn cứ khoản 2 Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình, TAND thị xã Hương Thủy tuyên xử anh T cấp dưỡng nuôi cháu Lê Thị Phương T 2.000.000 đồng/tháng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 148, khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự không chấp nhận đơn kháng cáo của anh Lê Văn T, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Về án phí dân sự phúc thẩm: Anh Lê Văn T phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 148, khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tuyên xử: Không chấp nhận toàn bộ nội dung kháng cáo của anh Lê Văn T, giữ nguyên Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 21/2021/HNGĐ-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Về án phí dân sự phúc thẩm: Anh Lê Văn T phải chịu 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền số: AA/2021/0001081 ngày 22/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế, anh T đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án Hôn nhân gia đình phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT-Huế;
- TAND thị xã Hương Thủy;
- Chi cục THADS thị xã Hương Thủy;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ, Tòa DS, Tổ HC-TP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Trương Cao Sơn